

Bản án số: 60/2020/HNGĐ-ST

Ngày 28 -12 - 2020.

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Thanh Hải
2. Ông Nguyễn Xuân Tận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 312/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc: “Ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 51/2020/TB-XX ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1969; vắng mặt.

HKTT: Tổ 6, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nơi ở: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn C, sinh năm 1970; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 6, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Hoàng Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 09 tháng 12 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, anh C ghen tuông và dùng bạo lực gia đình. Mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Hiện chị T và anh C đã sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn anh C.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Lê Văn C vắng mặt, không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Lê Văn C có hộ khẩu thường trú tại tổ 6, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Đây là vụ án về tranh chấp ly hôn nên vụ án Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lê Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân:

Chị Hoàng Thị T kết hôn với anh Lê Văn C trên cơ sở tự nguyện có đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Theo chị T trình bày, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Chị T và anh C đã sống ly thân không quan tâm đến nhau. Tòa án đã triệu tập hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn anh C vắng mặt không có lý do thể hiện anh C không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn vợ chồng chị T và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không còn

tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị T và anh C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị T, anh C có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Lê Văn C.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006570 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (Chị T đã nộp đủ tiền án phí). Anh Lê Văn C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Dân sự TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND p. N, TP Yên Bái;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến